

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

GIÁ BÀN:
 Nam-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mán
 Một năm 6 \$ 00
 Sáu tháng 3 \$ 50
 Ba tháng 2 \$ 00

ADMINISTRATION ET RÉDACTION:
 Saigon, Rue Cathala, 153-155 (4th Etage)

MỖI TUẦN LÊ RA BA KỶ:
NGÀY THỨ HAI, NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU

Mỗi số bán lẻ 0 \$ 04

TELEPHONE N^o 475 Adresse télég.: LUCIEN-SAIGON

GIÁ BÀN:
 Bắc-kỳ, Lào, Đại-Pháp và THỰC ĐỊA.
 Một năm 7 \$ 00
 Sáu tháng 4 \$ 00
 Ba tháng 2 \$ 25

POUR LES ANNONCES, s'adresser:
 à SAIGON: Aux bureaux du Journal,
 à HANOI: Aux bureaux du Trung-
 Bắc-Tân-Văn.

On traite à forfait pour les
 contrats de longue durée. Les
 prix sont payables d'avance.

MỤC-LỤC

1. — Buôn bán.
2. — Trung-cang Phansa.
3. — Cho vườn công điền.
4. — Lục bình.
5. — Một bữa tiệc ăn 80 người.
6. — Bình thơ Trần.

7. — Chuyện thuyền Nhật-bôn.
8. — Thày thuốc Chàng giang.
9. — Thông báo.
10. — Hởng truyện.
11. — Đông-Pháp báo tin.
12. — Oan kia theo mồi.

BUÔN BÁN

một thể mau giàu và một thể lâu dài

Trong đời, hết thầy thiên-hạ khắp hoàn-cầu, phong-hóa thì khác nhau nhiều, chứ coi sự bán buôn thì không khác; nước nào cũng vậy, chỉ có một việc mua bán, kiểm lời là căn-bản mà thôi. — Sự-buôn bán mới chung thì giống nhau, nhưng xét tới cái cách, thì khác nhau xa lắm, mỗi nước mỗi theo phong-tục của mình, mà chuyên vận sự lợi lỗ.

Như bên Lạng-sơ, trong một hãng rất to, đơn hàng chừng ra, có tới mấy chục muôn ngàn, mỗi món đều có chữ để ghi bán buôn luôn, cho đến một chi đơn-bà góa, bán hàng bông, hành, cải cũng vậy, mỗi bộ, mỗi cân, đều có giá sẵn, hoặc như cải, có tốt có xấu, thì cũng giá nặng giá nhẹ. Tuy lòng người mua muốn tốt mua tốt, muốn xấu mua xấu.

Xét cho đến một chủ đi bán số đạo ngoài đường, là nghề hèn mọn, cũng như xử mình, mấy người đi bán những rau canh vậy; chủ bán ốc, sò này vai mang gio sò miệng rau một chục bao nhiêu, hay là bán cá, thì một cân bao nhiêu, tùy ý mua không, chứ không cho một ngày giờ, mà nói giá cho cao, đợi trả cho vừa lòng sẽ bán.

Tại sao mà xử của người ta đã lên lại giầu, mà buôn bán khác như xứ Annam xa quá đi vậy?

Tại, chánh ý của người ta, một là để bán cho chạy mau, hàng ra cho nhiều, kẻ thợ ở không không có công chuyên làm; đầu vốn xuôi ra 100 \$ 00 miễn mỗi tháng lời vào một phần. (1%) thì đủ rồi. Hai là hàng tốt chạy hay mau, thì danh tiếng hay lớn, món hàng ấy sẽ có tiếng, bạn hàng xúm lại càng nhiều càng đông, thì sự buôn thêm thanh thản hơn; bởi đó nên mới sanh ra đặng, buôn bán có hoa-chi, một mình một xử, không ai dám đạo nhấm hiệu của mình. Rồi đây lại sanh ra cái nghề buôn hoa-chi, buôn

nhãn-hiệu nữa. — Như hàng mà có nhãn-hiệu, nọp của Tòa rồi, thì người chủ bày buôn hàng ấy, cũng như làm quan có ăn hùn trị, có hưởng huê lợi, mà không có mất công xuất vốn ít nhiều gì hết, ngoài không có người buôn té lợi mình chia mà thôi. Rồi chết sớm con cháu kế nghiệp, cũng như ăn gia tài của người chết để lại.

Như một hãng, mà có được vài chục món như vậy, thì là khá rồi, cũng như người làm ruộng mà có giống để dành, mỗi năm lo trồng, rồi thì tự nhiên có má xài, không tốn của phải ra giống nữa.

Có nhiều người buôn hiệu giá cao đến bạc triệu, người ta còn giành mà chước cho dài.

Chẳng phải một hãng này mà thợ trên trời làm một hãng, còn thợ làm thường làm không, cũng mà phải nhiều chuyện khó dễ như vậy, nhưng mà tại cái xảo thuật, sắp đặt cái kiểu vở khéo, rồi lại lấy hàng hàng đến nhiều, thì biết là vào lòng thiên hạ nhiều, nên mới ra một cách, đem tiền nọp của Tòa mà làm một, choán cái món là món của sanh tạo chế; là chủ quyết, không ai lường trước, như cái quả như hình bị ai sờ sờ, thì bạn năn nể lắm; thứ nhì, không có tiền đồng tiền phi thì bị hiếp, chẳng khác chi ăn cướp mà bị xử đại hình vậy. Trong cách buôn của mấy hãng lớn thì như thế này vậy, nhà nào cũng như nhà này, đều có sí hàng lại cho mấy người buôn nhỏ thì cũng một giá không có dơi đi, mà có thêm hàng, như thế, một cái 2 quan 10 cái 2 chục, 100 là 200 quan. Bây giờ muốn bán mau, khỏi mất công, thì mới trâm cho người mua sí, hoặc 10 cái tiền 15-20 chi đó — hay là tinh tiền huê-hồng cũng vậy — khi đem tiền đôn trả cho lại mấy phần v.v.

(Sau tiếp theo,)
 N. H. V.

TRUNG-CANG PHANSA

ĐI BỊ LẠC XA GẦN PHẢI CHẾT ĐÓI

Lời tự thuật của tên Hoalen (Vaslin) thợ máy theo Phi-thoàn

Các báo (Phansa) đến nay, cũng chưa nói cho rõ sự chết ông (General) Đê-đốc Laperrine, thông lãnh thực đạo Phi-thoàn, hay qua đống Sahara (á-phi-c), cũng không nói rõ sự 2 tiểu tướng từng hành với ông, vì trung-cang mà còn sống lại. Ta chép lại đây những lời tự thuật của tên Hoalen: thợ máy theo Phi-thoàn còn lại, nghĩ mấy lúc hiểm nghèo mà chúng nó nhờ giữ cái hũng theo theo nhà binh mà đống lờng. Đê, đống-bang ta nên coi cái trung-cang chính-khi của người Phansa nó rồi cho đến người nhỏ như quyền trước cũng còn phải có, nên, chúng ta lấy làm hạnh hữu, có sẵn cho ta một phong-hóa như vậy, thì chúng ta phải học, cho đặng, mà sửa cái tệ của ta đã gần 2000 năm; nên ham quan chức, hay gây việc làm cho phong-hóa trở nên yếu ớt như đàn bà.

(Tribune Indigène.)

Lời tự thuật như vậy

Tôi là thợ máy tiền đạo Phi-thoàn tại Constantine. Trong kỳ tháng giêng 1920, tôi được đi, dạy lái và 4 người anh em thợ, phái qua Tamanrasset để chống trực các Phi-thoàn sẽ bay ngang đống Sahara mà đến. Ngày 31 Janvier, chúng tôi đi xe hơi đến nơi rồi. Đợt đi ngày 25 Fevrier thì có Phi-thoàn, quan ba d'Alemaoui lãnh cho ông quan tư Rolland; ông hai Sabatier thì có ông một bác Lorry còn lại, còn ông Bernard thì coi hành cho máy ông Laperrine. Qua 16 thì có máy ông quan tư Vuillemin thì ông tìm Chalus đến.

Khi các máy xướng rồi, coi sửa soạn lại hư hao chất dính chi đó, thì nhứt định lại, ông ba d'Alemaoui, ông hai Sabatier ngày 17 phải bay qua Alger; ông tư Vuillemin và ông ba Barard 2 ông 2 máy thì phải bay qua Tombouctou và Dar-es-Salaam.

Chiều 17, ông tư Vuillemin 10 y thuận cho có một người thợ máy, đặng theo máy ông Đê-đốc Laperrine và ông một Bernard thì ngày 18 sớm mai, tới đến xin theo.

Qua 7 giờ rưỡi, thì 2 máy khởi xuất hành, không có giờ mà làm một chỗ ngồi cho tôi kịp, nên quan Đê-đốc phải ngồi trên đầu gối của tôi, lược khi thường lo thì hai máy giao với nhau như vậy:

Minh phải đi cho gần nhau, như có máy nào phải bị ngừng thì máy kia cũng phải xuống mà cứu giúp nhau.

Qua 11 giờ rưỡi, chúng tôi bị lạc thì máy của ông Vuillemin cũng còn thấy bay gần chừng 1000 thước trước mặt, ông Bernard muốn đống vô

tuyệt điện mà kêu cứu, vì hết xăng, còn bay đi chừng 20 phút mà thôi, nên tình kiếm chỗ đậu rồi sẽ bay.

Khi ấy lại gần có một đám đất bằng trước mặt, ông Bernard cho máy xuống, bị gió đùng, còn chừng 15 thước tới đất, gió từ Bắc-Nam, làm máy phải nghiêng qua cánh hữu, bị gió mạnh máy lại úp ông Laperrine ngồi lờng lẹo, bị kẹt hư cả vai, xương sườn, tôi thì bị đầu đứt xuống cái, may vô hại, còn ông Bernard may khi khởi hành, có cột từ để, nên không bị hại chi hết.

Lúc này ngó lại trên, không thấy máy của ông Vuillemin nữa đã bay đi mất rồi.

Coi lại đồ trong máy; như rượu ve, nước lon, đồ ăn trong hộp, xúc chàng dĩa, đồ phụ tùng môn thì chung xuống đất, môn thì bị lộn nhào hết thảy.

Đúng 12 giờ, nắng 45 chữ, chúng tôi núp theo bóng cái máy úp mà chịu.

Ông Laperrine tuy vậy mặc dầu, cũng gượng gạo biểu chúng tôi ráng ăn uống rồi nghỉ ngơi một bữa; mai sáng sẽ tỉnh.

Trong lòng tôi và ông Bernard, không để ông Laperrine mà không biết xử số này. Thêm tưởng ông đi hoài, qua lại, cả mới lần ông, có lẽ đầu không biết cho đến làm lạc mà sơ.

Khi ăn uống chút dính rồi, uống nước xong xui kim chỗ nằm còn ông Đê-đốc thì ăn không đặng.

Lối 16 giờ (4 giờ chiều) trời bớt nóng, đồng cả cũng hơi nóng chúng tôi ráng nằm xuống, rồi lại chúng tôi nói, không được ăn gì cả thì hộp, riêng lo, Chalus mới sáng ra phải đi đàn.

Mới sáng ngày 19 Fevrier ông Laperrine nhứt định, phải tìm thà nang cùng nhau thì Tây-Bắc lần bộ tìm cho ra núi Adrar thì là có xóm người ta; khi đó còn 10 hộp bột, mỗi hộp 300 gam, 20 cân bánh mì và một hộp bột Phoscao 250 gam, một hộp sữa 250 gam, 100 gam đường bột, 6 thùng nước, 2 lít 2 thùng 4 lít, một chổi, một cái nồi, một cái mâm một cái ghế, một cái môn đờ đặng của chúng tôi đem theo.

Khi ra đi ông Laperrine, mang cái ống đóm và làm bản đồ, còn tôi và Bernard thì mang những đồ đã kể trên đó, thiết cũng là bè-bón, nặng nề. — Đi được 5 giờ rồi, ngừng lại nghỉ nhờ cây sung làm cột, máy bình nước làm sàng, treo bộ lên dọt nắng. — Mà bị nước ứ quá, nên chúng tôi giao với nhau như vậy: 24 giờ mới người phải xài 1 lít mà thôi.

Cũng lại nắng nhiều quá, làm cho

**Rượu mạnh hiệu DE JEAN đã thơm mà lại ngọt
làm cho những tay thợ rượu thầy đều khen ngợi
Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi**

Chúng tôi thêm nước biết bao nhiêu, mà bị ời kéo nên phải nín. Chiều lại, khay một hộp thịt 300 gam, 3 ta ăn, mà không ngon miệng cho lắm.

Ông Laperrine thấy vậy, báo chúng tôi bản báo phát sáng, và kim có khó đối cho có khói, hoạ may có ai thấy chúng tôi chẳng?

Vội ch, bản súng không ai nghe, mà đối có, cũng không ai thấy.— Sáng ngày ra chúng tôi cứ theo hướng cũ tấn bộ nữa, mà cũng không thấy hình ảnh như Adrar chút nào, phần thì cát nhiều quá, làm cho chúng ta bước một bước tới, thì một bước lui lại, dần dần tới, cho nên đi lấy làm cực khổ quá, ông Laperrine thì cứ lấy ống đóm mà dóm, chừng hoai, nhưng cũng chẳng thấy gì cả, thiệt là rõ ràng một đồng minh mông những cát mà thôi.

Qua 11 giờ trưa, nghỉ nửa, cũng như hôm qua, đã cát nhiều khô đi, mà chúng tôi bị có quấy dở theo, bị giày d, né chắn-mối 2 vai qu, mà gặp mị hôn thì sang, chúng tôi treo lên cứ chừng, hoạ may, thấy nói thấy nhà ai chẳng, cũng không thấy chi cả, ông Laperrine thì kim trong hoạ để cơ cho biết, chỗ chúng tôi bị lạc đây tên là xứ gì, ông cứ rồi thì ông cũng không biết, đến đây chúng tôi, mới rõ thiết là chúng ta vô phương, không còn trông chi nữa rồi, một là thiếu nước hai là nắng cũng đủ chết.

Ông Đê-đốc báo chúng tôi, thời trở lại chỗ máy của chúng tôi mau mau;

(Sau sẽ tiếp Theo).

Phụng-dịch : N. H. V.

Cho mướn công-diễn

Tôi vẫn là người rầy bái, bầy lâu chàng đóm hồ mới mà khoe khoan tài mợn tri hém trong tờ báo nào tài cả; nay vì thấy sự khốn đốn của dân trong làng tôi, mới làm cho tôi phong bái tục, nên tôi mới tho tho đối lời quê kệ cũng các đàng cao-minh. Vậy xin mấy ông xem xét, cho có quấy thì dạy giùm còn có phải thì giúp đỡ đôi lời vàng ngọc đàng rủa bớt giùm cái sự bại hoại của nhơn dân.

Trong hạt tôi là hạt Gò công ruộng công-diễn trong các tổng các làng thành thuộc rất nhiều. Ruộng ấy thì tài của làng hề ai đầu giá cao thì được làm. Nói như vậy thì phải, song nghĩ cho kỹ thì thiệt là hại cho dân trong hòa thôn bôn xã không biết bôn nhieu.

Vào mấy năm trước ruộng còn hoan, dân trong làng khai phá làm lụng cấy đa phồng trảng khi thì kiếm đủ cơm ăn, khi thì thôn thiếu phải vay hời, có khi còn phải bỏ xứ mà đi. Hơn 10 năm nay ruộng ấy đã có mồi thanh vượng, nhơn dân mừng chưa kịp no mà nay đã thấy sự Luôn lo rạn.

Đay tôi nhắc cho mấy ông rở cái đứn tệ ấy nó làm cho dân trong tỉnh thì rở nên đổ khổ là dường nào.

Bây lâu nay sự đầu giá công diễn thì làng nào đầu theo làng nào, những kẻ ở phương xa xứ lạ chẳng đặng đến giành đất ấy với nhơn dân. Song từ đầu giá năm 1918 có những người thương-gia điển-chủ ở đầu không biết và Chà-

và Xà-tri, cũng lộn vào đầu nữa. Lễ đầu giá ấy, lấy ực trung mà tính thì mướn đến 50\$00 một mẫu mỗi năm, một mẫu đất ruộng lồi gặt ước được 100 thùng lúa mà thôi. Giá mướn ruộng ấy, mất 10 phần đặng có một, còn 9 phần thì về tay mấy ông thương-gia điển-chủ và Chà và mướn hết. Xin các đàng cao-minh xét giùm coi mấy ông này đầu đất đó rồi đem đi đâu? Ấy bộ cũng chán bở ra mà cho dân trong các tổng các làng tại nơi mướn lại. Đê vậy mà họ còn tính thêm vô năm ba phần lợi nữa thì ruộng giá mướn đến gần 60\$00 một mẫu mỗi năm. Các ngài nghĩ coi dân trong làng mướn ruộng giá mà như vậy làm sao có cơm mà ăn cho được.

Nếu các ngài hỏi tôi rằng: 1° Sao hỏi đó dân không đầu cao giá hơn họ mà làm; 2° Ruộng mất như vậy còn đeo theo làm chi mà than?

Tôi xin đáp như sau đây:
Hỡi ời! Đầu giá cao hơn họ sao đặng? Và chẳng một tên dân sự trả nôi 100\$00 thì làng, báo biết cho đầu được 5 mẫu đất mà thôi, nếu đầu quá số ấy thì làng và người báo biết ngán lại. Bởi vậy người nào số cho đầu nhiều thì còn trả đặng một đôi miếng, chỗ dân nghèo không có tiền, báo biết ngán lại.

Còn có kẻ lại nghĩ rằng ruộng đến to một mẫu của mướn làm chi? là vì hồi trước giá lúa có nhiều khi sụt còn lồi 60\$ mỗi 100 thùng. Nếu ruộng thất, lúa thập giá tiền đầu mà đống thuê? Cơm đầu mà chi độ thế thì?

2/ Ruộng mất mà phải làm mới là khổ cho chứ? Bầy lâu lấy số dân sự chôn phương rầy mà sánh với đất công-tiền công thì thì cũng tí như mẹ với con. Nếu con mà phá đẻ thì lấy đâu mà sống. Nay mẹ già thì người ta đã đau rồi; nếu họ đót mà họ còn chết thì cũng đành lòng, ngặt họ còn đem sự khác lại nuôi thế. Rồi thì thầy cả thầy tư không được tốt con bái thì càng ngày càng gầy mòn, chẳng chấy thì kiếp cũng phải vong mạng.

Rất thâm thay lại cực kỳ đáng thương. Trong làng mướn ruộng mất, làm vì công như con nít bủ sủa của người bình thường, chịu cực khổ tởn năm mà thì ruộng được no bụng.

Trong hạt Gò công qua năm 1921 đây sẽ đầu giá mà cho mướn công-diễn lại. Vậy tôi kính tỏ ý lời quê kệ cũng chú vị hội đồng, cúi xin các ngài bực đức thì ăn mà cầu xin với quan thần định lại hệ công-diễn thuộc làng này thì dân trong làng ấy đầu giá mà làm, chứ đừng cho nhà giàu ở xứ xa họ chèo vô mà đầu, làm như vậy dân trong làng mới có cơm mà ăn được. Nếu các ngài xin được như vậy thì dân nghèo cảm ăn đức các ngài vô cùng vô hạn.

HỒ HỮU-THÂN
Cựu Hương-hào làng Bình-Thạnh Gò công.

PHE BÌNH
Và Công-Diễn là ruộng của làng. Vậy sự cho mướn thì các nhieu quan với ruộng phải liệu thế nào có lợi cho làng thì làm. Cho mướn công-diễn bầy các đầu giá ấy là lẽ công bình, chẳng còn ai kêu nài chi nữa được. Mà đầu giá thì phải để cho mồi người thông thả, ai mướn

đầu cũng được, miễn là hoặc có người báo biết chắc chắn, hoặc có đống số bạc thế chừng thì thôi, làm như vậy mới có sự giành giữ cùng nhau làm cho cao giá rồi thêm cho làng được.

Tuy theo lệ luật của nhà-nước định thì là vậy, song trong Nam-kỳ có nhiều tình như Gò công, Tầm ruộng công-diễn rất lớn, có nhiều làng số ruộng công-diễn nhiều hơn số ruộng tư-diễn, còn là ruộng tư-diễn chừng một vài chục mẫu, còn bao nhiêu thì là công-diễn hết thấy. Trong mấy làng này nhơn-dân đều làm ruộng công-diễn mà chi độ thế nh.

Ấy vậy nếu quan với làng cho mướn công-diễn ấy mà gộp lại đầu giá một vài chục lớn, nhơn-dân không có sức mà đầu nổi thì chi cho khời mấy ông giàu có họ giành họ đầu rồi họ cho dân mướn lại làm ruộng, mà nghề không đầu giá mà được, mà trong làng không có ruộng nào khác đặng mướn mà làm, thì tất nhiên phải mướn ruộng công-diễn lại của người đầu mà làm đó, đầu mất đặng giá nào cũng phải chịu, chứ không lệ người khoán tay mà chịu chết đó.

Và trong đạo kinh-tế thì tôi bần những kẻ làm trung-gian, vì những kẻ ấy đứng giữa chần rằn rồi thì lợi. Còn ý của nhà-nước thì tôi kỳ mấy người thừa cơ đoạt lợi, vì những người ấy đầu họ làm nên việc thì lợi cho họ mà hại cho nhiều kẻ khác, mà dân họ làm như việc thì chẳng những là hại cho họ mà thời mà nhiều kẻ lại hại lại đến nhiều người khác nữa. Trong cuộc cho mướn công-diễn, người đứng mà mướn gộp rồi cho dân mướn lại thì là người trung-gian, làm giới thiệu cho làng với dân mà thôi, rồi lấy lời chứ không công phụ chi hết.

Nếu họ cho mướn được hết thì lợi cho họ, mà bẽ số huê lợi của họ thâu bao nhiều ấy là số của làng và của dân mất đó. Còn như họ cho mướn không được, ruộng phải bỏ hoang hoặc gặp thái mà họ gộp lại không được, không có bạc mà đống cho làng ắt phải bị thiệt hại.

Vậy lời của ông Hồ-hữu-Thân xin trước đây quan thần cũng nên xét lại rồi cho được lượng thế nào mà cho dân mướn công-diễn thời bị sự trung-gian thừa cơ đoạt lợi, nên là khời mắt lợi của làng thì thời, chứ bôn-quan vào có nghe nhiều người vô môn không giàu có chi, lại cũng có ít chú Xà-tri và ít tên khách-trú mấy năm nay nhờ đầu gộp công-diễn trong tỉnh Gò công rồi cho dân nghèo mướn lại mà mồi người thâu lợi đến bạc mướn.

L. H. T. V.

Lục-Bình

Lục-Bình là một thứ có chẳng phải gốc ở xứ ta mà sanh ra, vì từ mướn năm nay mới thấy thứ có ấy mà thôi, chứ hồi trước thì là không có. Theo lời của ông Auguste Chevalier, là một nhà danh-sĩ chuyên môn về thảo-mộ học, thì có lục bình gốc ở bên Mỹ-châu (Thế-giới-mới) gió đưa sóng dập mà trôi qua cá-la Java (Thuộc-địa của nước Hollande), rồi bắt đó mà tràn qua Miên-Điêu, Xiêm-la, Đông-Pháp. Hiên nay trong châu A-ri-a mấy nước ở hướng Nam đều có có lục bình, thậm chí Trung-quốc là xứ tiết lạnh leo mà có lục-

bình cũng tràn đến nữa. Những chỗ ấy đã chọn hết ruộng đất, mà lại còn bích kính rạch làm cho ghe tàu thông lưu, không được. Mấy năm nay Miên-Điêu, Xiêm-la đều lo phương liệu kẻ trừ thứ có ấy, song trừ không được, tưởng thế phải bầy máy móc đặng vớt bớt cho trông kính rạch mà thôi.

Trong xứ Nam-kỳ ta đay từ khi bão lục năm thình (1904) đến nay có lục-bình càng ngày càng nhiều. Từ năm 1911 Chánh-phủ thấy thứ có ấy đã làm hại cho ruộng đất mà lại còn làm ngại trở sự thông-lãnh nữa, bởi vì miên Hậu-gian, Tiền-gian có nhiều cái kính và rạch, lục-bình mọc bích hết tàu ghe không thể nào qua-được, nên mới định đay số Trường-tiến lập thể mà giải cái nạn ấy cho nhơn-dân. Số Trường-tiến mới bầy lập cây căng, theo mấy vòm rạch đặng hề nước ròng lục-bình trong ngọn trôi ra hoặc mọc lớn ngoài sông cái trôi vô đống theo mấy cây căng ấy mà vớt cho dễ. Hết vớt bao nhiêu thì bở trên mà rạch, đợi ít ngày nắng khô mà dột cho tuyệt. Hội-đồng Quâu-hạt lại xin mồi làng phải mướn người chuyên coi vớt có lục-bình, lương bổng mấy người ấy thì tiền công nho của làng chung với tiền địa-hạt mà trả.

Ở miên Hậu-Giang các quan Chủ-tỉnh có nhiều khi lại thông đống với nhau mà định ngày rồi bắt bắt thầy căng bầy đàng sự hiệp công điền chi mà vớt có lục-bình một lượt, mồi hai hoặc ba tháng thì vớt một lần và mỗi lần vớt đến năm ba ngày. Bầy nay quan dân làng cũng đã làm đủ cách mà có lục-bình cũng không tuyệt được. Số Canh-nghê cũng đã đợ ý về cái vấn-đề này, song chằm nom nghiêm cứu coi thứ có ấy đống lên vật chi được, chứ không phải tính tiền trừ như số Trường-Tiến, mà tiệm tới cũng chưa ra.

Năm ngoài có ông Lapicque là chủ một hàng lúa ở tại Bến-thủy thuộc tỉnh Thanh-Hó (Trung Kỳ) chuyên mồi heo làm thịt rồi mồi và vô hợp gộp bán cho ngoại-quốc, người có viết thư cho ông Chevalier là Đốc-sĩ Khoa-học viện (Institut scientifique) ở Tô-rông người đã đặng thứ có lục bình mà cho heo ăn thì một năm lương thì heo mập tốt cũng như ăn củmù cây vớt heo đống lửa, heo đống lửa thì heo mập tốt không có bệnh chi.

Người nơi các người làm hợp mồi heo bình và các heo nhỏ rồi bở heo nhỏ nước sôi mà trung. Mỗi ngày người trộn 200 kilos lục-bình, với 100 kilos bắp hạt và 100 kilos cám mà cho 250 con heo ăn. Sự người làm đay đã có thí nghiệm chắc chắn rồi, vậy nên nhơn dân bắt chước làm theo cách của người thì có lục bình thì đầu lâu này là một vật vô ích cho cuộc sống.

Ông Chevalier cũng công nhận rằng có lục-bình cho heo ăn thì lợi lắm, vì thứ có ấy chẳng phải là có độc. Ngại lại nói rằng lục-bình phơi khô rồi trước giầy dùng mà làm ghe ngoi, ghe nầm, làm chôi lót chơ, hoặc để chơ cửa cống được. Nếu có máy thì dùng, mà nếu ra bột để làm giầy trắng cũng tốt nữa.

Bây nay lục-bình làm hại cho nhà nông, Chánh-phủ đã hề sức lo trừ cho tuyệt, mà làm không được. Nếu trừ

HỒI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rời và thuốc điều trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ **thở sảng Algérie** quả thật là đồ **thở sảng Đại-pháp** và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng

Hãy nên hút thuốc hiệu **TRÁI-ĐẤT**

không được thì lo dùng làm việc hữu ích ấy là một kẻ hay thứ nhất trên đời. Nay có nhà bác-vật kinh nghiệm về sự dùng cơ-lực-bình rời, vậy đồng-bang cũng nên bắt trước mà làm theo, như chỗ nào nuôi heo nhiều thì dùng mà cho heo ăn, chỗ nào chế tạo vật dụng thì dùng mà làm nghề, ấy là một mối lợi thêm trong nước ta đó.

Thứ nay người ngoại quốc chế dần nước ta không có tánh mạo hiểm, nghĩa là ở đời hễ gặp việc gì khó tính khó làm thì ngại lúng túng rồi việc ấy mà đi làm việc khác. Xét lại lời chế ấy thật là đúng chớ chẳng phải không. Nay thứ cơ-lực-bình là một mối hại về nông vụ của nước ta, mà đã có người mạo hiểm gia công tìm lối cách thế mà dõng sự hại làm ra sự lợi cho dân ta rồi, ta chỉ làm y theo lối dân thì được khỏi một trí tiếm lán chi nữa hết, thế mà dân ta cũng e dè dự dè nữa sao? Nếu chúng ta còn dự dè nữa thì thật quả chúng ta đã không có tánh mạo hiểm mà cũng không có tánh lười-thụ, đường ấy thì đường kinh-lê tương lai của nước ta mà eo hẹp, ấy là lỗi ở nơi ta, chẳng nên phiên trách ai hết.

B. C.

Một việc ăn 60 người khách

Tại dinh quan Thông-độc Nam-kỳ. tối thứ 8 7 Septemb 1920, các quan Nhứt-bồn (chiến-thuyết) luôn dịp có mời đủ các quan Phapsá dự tiệc. đủ 60 ngài, xin kể tên ra đây

- Ông Thủy-sư Yoshida, thông lãnh chiến thuyết Nhứt.
- Rogset, 2 ông bà lãnh-sự Nhứt.
- Hérouy, 2 ông bà Đê-đốc.
- Rémy, 2 ông bà thông lãnh thủy-đạo D. Ph.
- Eguchi, quan tàu Nissin, Nhứt.
- Tsunenatsu id. le Tone, Nhứt.
- Lambert, 2 ông bà, Đông-ý quân-hạt Hội-đồng.
- Mayer, 2 ông bà, Độc-lý thành phố Saigon.
- Bergier, Đông-ý phòng Thương-mại.
- Quessel, Giám-đốc.
- L'Helgoual'ch, 2 ông bà, Xã Cholou.
- K. Aoyagi, ingénieur Nhứt.
- M. Yasutomi, quan tàu Nhứt.
- Le May, lãnh-sự Ang-lê.
- Remillard id. Améric.
- Thouard, Độc-lý Phó-thành.
- Ibos, 2 ông bà, Commandant.
- Lacour, quan năm.
- D. Lecomte, quan thầy.
- Hérouy, Đông-ý Nhứt-bào.
- Ardin, 2 ông bà, Thương-mại, quân hạt Hội-đồng.
- J. Nakamura, quan tàu Nissin.
- M. Yamashiro id.
- Gannay, chủ lãnh bạc D. Ph.
- Lasseigne, 2 ông bà, chủ hãng bạc Industrielle.
- Bouquet, quan bà tàu Phansa.
- Le Masson, directeur, Intendance militaire.
- Minami, directeur de la Matsui.
- Shimidau, directeur de la Specie Yokohama Bank.

Ông Nagasatsu, quan tàu Nhứt.

- M. Yanoh, chủ hãng bạc China.
- Lesquer, 2 ông bà, quan Phansa.
- D. Denier, 2 ông bà, quan thầy.
- E. Naysaki, quan tàu Nhứt.
- S. Nauba id.
- S. Schimura id.
- Soulié, 2 ông bà, quan Tàu Phansa.
- Kés Lombardie, 2 ông bà id.
- Messemesker, 2 ông bà id.
- Pico, 2 ông bà id.
- Le Prévost, Phòng văn Thông-độc.
- Camas, quan hầu Đê-đốc Phansa.
- Vocher, 2 ông bà, quan tư Phansa.
- Deneaux, 2 ông bà, Ingénieur en Chef.
- Corvette, 2 ông bà, quan bà.
- Kircher, 2 ông bà, đốc lý Thương chánh.
- Entrophe, 2 ông bà, thượng thư Nam-kỳ.
- Jouanne, directeur de l'Intendance.
- D. Maurras, quan thầy.
- Le Mintier, quan tàu Phansa.

Ông Destenay, thư toán Thông-độc còn bà Lecomte, Remillard, Hérouy, Bergier và bà Le Prévost, xin kiếu.

Mấy món ăn kể theo đây
Crème aux pointes d'Asperges à l'Orientale
Filet de poisson sauce Capres
Médailon de filet à la Nicoise
Mousse de foie d'oie Vénilé
Petits pois au jambon
Neige aux jraises
Dindon rôti truffé
Salade d'aréquier
Bombe glacée aux Fruits coulis
Petits fours Dessert
Ph. d. N. H. V.

Bệnh toi-trâu

Chiều theo lịch 33, lời ngai ngày 2 octobre 1910, ở sự quang phòng bệnh loi-vật. Chúng nào còn thú bệnh mà lành rồi, các mô-tháng rồi mới kể là hết bệnh toi-trâu.

Mà trước khi hết rồi, cũng phải làm cách tẩy trừ y theo lễ-lệ mới được.
Chánh-Phủ Nam-kỳ

Chiến thuyền Nhứt-bồn

Rao cho ai nấy động bay chiếc chiến thuyền Nissin, đậu tại cảng số 10 (Artillerie) cho phép xuống đến 10 giờ chiều chỉ thứ sáu 10 Septembre thì bãi.

Thứ nay Annam mình cũng tặng thầy tàu Phansa, nay cũng nên đi coi thầy Nhứt cho biết.

Thầy thuốc Châu-giang

Ai có dịp đi đường Lagrandière, lối nhà thờ Chợ-dũi, qua khỏi ga một chút, à thấy một căng phố kia, trên cửa có treo tấm bản lớn, đề rằng rằng bốn chữ: « **Thầy thuốc Châu-giang** ».

Tôi thường nghe mấy thầy Châu-giang cũng làm một nghề như mấy anh thầy pháp, nhưng khác nhau: là khỏi nhẩy trời nhẩy phách, hét-hồ lạc giọng, coi thế một nhọc lắm, mới kiếm được tiền vừa đủ nuôi lỗ miệng là may. Sánh với thầy

pháp, thì thầy Châu-giang khỏe lắm, duy có uốn ba tấc lưỡi gạt-gầm người mà ăn tiền lại hơn thập bội chủ thầy sai đồng. Tuy nghe thì có nghe, mà tôi chưa thấy. Nay tôi trở lại thì lời đồn đã quá không lầm. Tôi đã gặp mặt chủ thầy ở đường Lagrandière, nên tôi xin thử hỏi ít lời cùng những người nghe lắm, tin tức mà bị gạt bấy lâu nay.

Trước hết, tôi xin hỏi: Tại sao mà người Châu-giang xưng tài trừ bệnh ngai, chữa bệnh ma, lại không khoe tài ấy trên tấm bản đề xưng mình là « **thầy thuốc** »? Chớ lẽ thường *tốt khoe, xấu che*, thầy có tài thần kinh, quí sự; vậy cũng khá phở-trương, có tích gì, ăn y sao lại dè dặt? Nếu nước nhà ta hậu hữu sanh có người học đặng phép trừ ma, đuổi quỷ, trị bệnh điên cuồng, thì tưởng chắc Nhà-nước sao cũng trong dụng bực anh tài ấy để cho lên điều binh tại nhà thương mới lập trên Biênhoa, hoặc thuyền bỏ qua bên Đại-pháp mà chữa bệnh điên nơi mấy nhà thương lớn. Đường ấy chẳng hiển vinh mà sang cả lắm!... ai lại không ham? Song nghĩ mấy thầy phải chịu khó lắm đơn xin trở lại hay, nghề giỏi của mình trước mặt một hội quan thị-giám; còn khoe miệng tài, không bằng có, mấy thầy ta lại sợ Nhà-nước gọi bắt lên nhà thương Biênhoa mà... *đường bình mới khổ*, chớ trị dặng bệnh bị nạt!

Tôi nghĩ, thầy Châu-giang cũng chịu thiệt với tôi rằng không biết trị bệnh thường, duy hễ có gặp bệnh ma, nghĩa là bệnh nào mà uổng thuốc trăm trăm, trê-trê, hay là đau như có cút máu chặn, thì thầy làm phép cho mạnh thôi! Thầy lại nói rằng bình điên, bệnh ma, hay là bệnh ngai cũng thường có, hoặc bởi tại phòng kín, hoặc tại ông bà về khuyển phá, hoặc mắc ngai của người ngoại quốc, vân, vân... hễ trước thầy coi thì thầy nhận đặng liền bởi chỗ thầy có học với tay già, chừa đi nghe bấy nhiêu năm.

Tôi thấy nhà chủ thầy này dọn dẹp sạch bực người dự ăn, dự để, (tủ-sắc, bàn ghế, tủ rông) là cây danh mộc (sơn-hôi), nên tôi hỏi thử thầy mới chữa bệnh ăn tiền bao nhiêu? Thấy ta đáp rằng: « *Không làm nghề này chẳng có định giá như thầy thuốc Tây tự-y thân-chủ đến ơn bao nhiêu cũng phải* ». Tôi nghĩ cái cách thâu tiền không định giá, cũng là một cái khéo của thầy ta, vì thân-chủ nghe thầy nói những là: trừ tà, đuổi ma, thần ngai, cứu bệnh nghèo, phải để đúng gì (lần-sĩ lương-y Langsa còn chưa học tới) nếu đến ơn t, e không đáng, hẹp bụng thầy, rồi mai sau ta ma khuyển phá nữa biết cậy ai? Hèn chi mà bề sanh-nhai của thầy ta không dễ-dàng sao dặng?

Hiện bây giờ tại Saigon nghe nói có năm sáu thầy Châu-giang như vậy, còn Lục-ảnh không biết số dặng bao nhiêu. Chúng nó để chẳng hay rằng

Nhà-nước Đại-pháp mà lãnh phần trách-nhậm giáo-hóa con nhà Annam đây, thì lẽ đầu dưng tặng cho chúng nó đánh lộn trong đen dạn vậy?

Bởi biết rõ luật pháp, nên chúng nó mới xưng dối là « *thầy thuốc* », dặng mạo lãnh bài sanh-y, giấy phép lương-y bỗn-quốc về treo làm bằng son đỏ gọi trước của như chú Châu-giang ở đường Lagrandière đó. Nhưng mà nay chiếu theo lời nghị mới của quan Tổng-thống Toàn-quyền cũ Đông-Pháp, ngày 21 Mai 1920, (đã có ấn hành trong L. T. T. V.), thì cũng khó cho mấy thầy pháp và thầy Châu-giang làm nghề đời-thế, hoặc-dẫn dặng nữa, vì mấy thầy ấy phải tuân theo luật-ê, nghĩa là:

- 1 phải có giấy chứng rằng chúng nó trọn ba năm có thọ giáo với một ông thầy thuốc bỗn-quốc nào;
- 2 phải có giấy sao lục án tòa;
- 3 phải bản thuốc cho có danh, có tánh được theo tiệm thuốc;
- 4 trị bệnh phải ra toa thuốc cho kỹ lưỡng, rồi toa thuốc ra cho người bệnh còn phải sao lại nơi một cuốn sổ riêng giữ tại nhà thầy, chớ có ngày hội của Nhà-nước sai đi kiểm điểm.

Ấy là nói tóm lại mấy điều đại khái mà bọn Châu-giang bán lời nói, lý như bán hơi gió mà làm giàu; nhưng vậy chớ mấy thầy pháp cho hơi gió đó là danh-tánh gì? Bọn được bên Châu-giang có phải? Thế thì bọn phở-m-phình ta còn có một phương làm lên thôi. Được! Đều, báo cho, rằng coi chừng điều thứ 4 lời nghị định nhắc trên đây có dự hồ bình phạt ta, phạt vậy cũng khá khá. Chớ để ăn quen mà chớ đến... ủa! Châu-giang mắc bẫy: khổ chẳng phải chơi!

Vậy Nhà-nước đã tìm dặng phương chừa trừ lần những mối hại cho đồng-bang ta, thì xin đồng, lang và linh tuân-thành hãy gia-công tra-xét mà bắt bọn thầy pháp, thầy giáo cho tụt, kéo chúng nó xuống tận hạ-hóa của thầy Đại-Pháp thì mới chơn minh, thì hay lắm.

Miché THANH.

LỜI RAO ĐẤU-GIÁ

Tại phòng văn ông Ingénieur en Chef số Công-chánh (Travaux publics), ngày 30 Septemb 1920, năm thứ năm, 10 giờ chiều.

Chợ đấu thầu đấu thầu thợ 1.160 mètres, métrite để dùng đồ đá đường, bốn hạ, số 40, Cảnh-tho qua Rach-giá.

Khúc đường về Rach-giá, lối cây thế 68 x 000 chỉ cây thế 70 x 600.

Tiền thế chừng tám, rồi nhất định là 100 \$ 00 và 2000 fr.

Muôn coi giấy giao ước, thì đến tại phòng văn ông Ingénieur du service ordinaire e Arrondissement de l'Ouest. »

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÀ BẠC VÀ GIÀ LỎA

Già bạc cho nhà nước 41 tr 75
Già lỏa, là 100 kil. chỗ tới nhà máy Ch...

NAM-KY (Cochinchine)

BAIBA.

Bồi

Chợ Tam-Kiều, 36 phố, đi ghe chài số 6460, đậu mé sông de l'Yser, có rất...

Mặt

Thầy Lê-văn-Chà, 20 tuổi, làm thông-nghôn trang sư, ở đường hẻm J'Espagne...

Quên

Nguyễn-văn-An, 26 tuổi, coi máy xe hơi số 1569, ở đường hẻm J'Espagne...

Chết chim

Thím Tống-thị-Bình, ở làng Bình-thới (G.D.), nghề bán cá, chèo ghe đến Saigon...

Đẻ 86 con

Sở tuần thành mới xét trong đờng hẻm Némésis, số 2, há đặng một đám đẻ 36 con...

(N° 73) FEUILLETON DU 10 SEPTEMBRE 1920 ROMAN

QUAN KIA THEO MÃ BẢ MƯƠI HAI ĐÊM

HỒ-CẢNH-TIÊN tự thuật

Đêm thứ mười hai (tiếp theo)

Hồ-hữu nhân chưa quên những lời trước tôi đã thuật rằng khi tôi nghe có...

đơn bà tên Ng-thị-Lợi, 20 tuổi, vô nghiệp nghề, Trán-thị-Dung, 31 tuổi, bán quán...

Quên dù

Hôm 31 Aout, bà đám G... ở đường Testard số 58, bỏ quên một cây dù học soạn đen...

Xe hơi

Chiều bữa 2 septembre, lối 3 giờ 45 phút, nơi đại lộ de la Somme...

ChOLON. Bắt dặng đũa gian. Lối 22 Aout, tên Trương-văn-Dương, 31 tuổi...

Một đũa nữa. Hồ-văn-Thang, 28 tuổi, ở Chợ Dũ (Saigon) cũng mới bị giải Toà...

Giấy thuê thân. Đặng-văn-Nhân, 26 tuổi ở làng Bình Đưng, tỉnh Chợ Lớn...

Trộm to. Năm Trán-Anh, 35 tuổi, bang Quảng-dông, ở đường hẻm Cambodge...

thật bụng tôi không tính mua chi hết. « Đẩu-chánh-Tâm thuật tôi đây, tôi vùng thò ra một hơi...

« Ngày mà cô như định có tự phần, Hồ hữu ơi, không lại quá đau, khó ngăn giọt lụy...

« Bà học vào túi cái cho đến tôi, tôi cũng còn nghĩ cho cái thật tình này...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

trong ấy có 140 đồng bạc và áo quần trong túi 375 đồng nữa. Tở bất trung, chủ nhà nhin đôi

Xân Trĩ-Siêm, 39 tuổi, vô nghiệp nghề, ở trường Riviere, có mượn một đũa ở là Lương-Kiểm, 11 tuổi...

Hình tích con nhỏ; vốc vật tằm ở trong, một đôi, da đen, giữa 1-2-3-4-5-6-7-8-9-10-11-12-13-14-15-16-17-18-19-20...

HU'ONG TRUYEN (Echos) Cầm lúa gạo xuất cảng tại Trung-kỳ

Mấy lâu nay ở xứ Trung kỳ này thương bị lâm lúc mất mùa, dân tình đói khổ lắm nỗi thương tâm...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

được, gạo có khảm đủ thời dân mới có sức mà ăn lam nếu cứ thấy gạo đắt...

Máy thật một đều hạnh phúc rất to cho dân ta đã tới nơi rồi là nhờ quan Toàn quyền đã thăm xét được...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

« Tôi sợ người đời, gần lòng không đặng, để lộ sắc mặt hình mà Đẩu-chánh-Tâm...

« Tôi trở lại ngồi, Đẩu-chánh-Tâm mới tiếp: « Bà học vào túi cái cho đến tôi...

(Sau sẽ tiếp theo) L. H. Mưu

đàn mới
thầy gạo
có gạo
cố hàng
bản nơi
phục rất
là nhờ
kết được
thơm
đi đã kỹ
sầu Tây
trình
Quảng-
Phủ-
nhuật-
tính nhà
man-thiết
thời; tại
ong chủ
bàn lựa
phải bán
khai tại
n sẽ xét
đi trái lại
không ai
khỏi hã.
sư hạnh
nếu các
lông lã
tâm tuần
đoán ấy
càng qui
người đọc
g đều vui
đi, ăn đức
ice Long,
tủa muốn
tín.
đư
thi. đầu
es Services
e Générale
hiển hã
v và trong
h quân.
h ấy thời
mỗi hồi rồi
m giặc, nên
mỗi hồi rồi
hết có em
g đây trẻ,
hãy có đây,
đời rồi, mà
ho có thứ
đen; tôi đi
cho có nghĩ,
cũng chưa
nghe có cửa
tối lại thãm
sức!
cũng không
phát nghĩ,
đầu tôi tính
y. Tôi kén:
c, xin mời
mà không
m kêu nữa,
đi lại nghĩ;
gò cửa kêu
mà có công
g lòng, mới
h.
liếp theo)
Mở?

Lục-bộ đã cùng nhau đến nhà ông chúc
chén mừng, rất là vui vẻ. Tại Trung kỳ
tất cả 24 người đi ứng tuyển, mà chỉ
có một mình ông Võ-chuân trúng tuyển,
ây công là một điều nên mừng rỡ lắm.
Vậy hôm ấy ông Võ-chuân đã tỏ lòng
cảm tạ thành tình mỹ của anh em một
cách rất ân cần và nghiêm xin gắng hết
sức luyện tập để trông mong đến kỳ
thi thứ hai sẽ được thành tựu để khỏi
phụ tá n lòng ao ước của anh em.

Dầu trầm và dầu chửi

Xứ ta, thuộc về các nơi trường, trảng
cỏ, gỗ, và những đít hoang vu, thường
có rất nhiều cây trầm và cây chửi mọc.

Người trong xứ thường dùng để làm
chùi quét, làm chài thoi và lấy vỏ trầm
để xam nóc đ. Cũng có một đôi hã
thấy thuốc nam, thường dùng lá trầm là
chùi để nấu dầu, nhưng chẳng được
hao nhiều, chỉ trong bích-pháp chi-nhất
nhỉ. Nhưng chất vị dầu ấy tuy rằng hiệu
nghiệm khá trị được những chứng cảm
mạo, hoặc là thoa bóp đau lưng đau cổ
và giữ gìn cho con nít khoẻ mạnh nhưng
chẳng qua là những người người ở ghê
cực trong thôn ở đến nhà một đôi tiền
đôi ba mươi đồng kèm mà thôi chưa
thấy ai cầu tình để tìm thêm cách lợi
dụng.

Nay thấy một người tây đã mở tại
làng Thủy-cam (Nước Ngò) một lò nấu
đầu trầm chửi, cách kiểu đã khôn ngoan
lại thuê người trong xứ mình đi kiếm
rất nhiều trầm và chửi đem về bán. Dầu
ấy nấu thành hiệu được nhiều, và đã
chở đi bán các xứ khác.

Hiện nay có một điều rất lợi cho người
trung xứ, là những nhà nghề nếu hết
mùa ruộng rẫy cùi tranh rớt, thì thường
phải cơ bản luồn, ít khi no đủ, nay nhờ
có lò dầu ấy, thì chẳng cứ là người lớn
trẻ con và đàn bà cũng có thể đi kiếm
được về bán lấy tiền, cũng đỡ được
những lúc phải ngồi không ở nẽ.

Tin mới

Ông Trần-vân Đôn quan thầy An-
aam nay bỏ đi Podlocondor Connon
thế đờ cho quan thầy ở ngoài đi nghĩ.
Chứng một tháng thì ông Trần-vân-
Đôn sẽ cũng trở về.

Bồn quân chắt cho ông Trần-vân-
Đôn thường lui binh an và mau đi
man về, kéo thân chủ chầy ngày
hoài vọng.

**Hãng Dầu
TRƯƠNG-VĂN-BÈN,**
cố bán đủ thứ dầu

- Dầu phồng ăn thiệt ngon và lớt.
- Dầu dừa.
- Dầu xỏ không có mùi hôi.
- Dầu mè thơm.
- Và Dầu bóng giá rẻ để thợ bạc
sang.
- Bánh dầu đậu phộng thiệt lớt.
- Bánh dầu ớt-đỏ.
- Bánh dầu hạt gòn.
- Bánh dầu hạt bông.
- Bánh dầu dừa để cho heo và bò ăn.

**ĐỒ TỐT VÀ GIÁ RẺ HƠN,
Khách-trú**

Hãng tôi mua dừa khô, đậu phộng,
vè, hạt gòn, hạt bông, hạt ớt-đỏ,
rau và hạt caoucheouc. Mua giá khá
hơn các nơi.

Xin Lục-châu ai có muốn mua bán
vui tôi thì xin mời đến nhà hoặc
về thư hỏi thì tôi gửi kiểu và san
lòng liếp rước rất trọng thể và trả
tôi liếp tức.

Nay lời:

TRƯƠNG-VĂN-BÈN.

Hội-đồng quản-bạt.

Đường CAO-MẾN, số 40,

CHOLON.

**Entrepôt de Cholon
IMPORTATION-COMMISSION
71, Bd Tông-dốc-Phương**

BẢN SĨ BẢN LỄ

Vải lụa.

Vỏ hộp - Rượu chác, - Rượu
vô hộp - Sữa NESTLÉ - Cham-
paigne DELBECK - Cognac
RENAULT - Cognac CROIZET
(ủ 120 năm).

Đồ tân chế bên Paris

Dầu thơm Coty - Đà, Non, Giay
- Chemies - Bóp da - Dao bàn
Đồ hát - Đồ chưng phông khách

Hãng tôi cũng chịu ra công mà
mua các thứ hàng hoá làm bên
phương Tây và các kỳ lạ theo
chứ vị đặt.

Giấy thép đề tấc: Paulhien-Cholon,
Giấy thép, nói: 667.

Le Directeur: Paul HIẾU
Officier d'Artillerie Coloniale démissionné
Croz de Guerre

Tiệm đồng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng
TRƯỜNG LƯƠNG MÓN BÀI 99 và 101

ĐỨC-HỘ (SAIGON)

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính chng Lục-châu quý khách đng
rõ: Tiệm tôi có đồng đủ kiểu xe như
là: xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo,
tò bành có đồng thùng xe hơi theo
kiểu kiền thời, sơn xe thiệt khéo, làm
sạch, mới xe đủ kiểu, và cũng có bán
các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán
đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng
xay giá trị bền tay chử lại, cao-su thay
đổi thay trong bánh, kiền đèn tay, đồ bắt
lẻ xe đặc chiếc và xe sơn mã bằng da
tẩy mới rất khéo và chắc, có bán yên
sồi, chường đẹp hai tiếng, bình để thắp
lên khí để theo xe. Sơn xe và sửa xe.

Cái xin quý khách có dịp đến Đát-bộ
của ghé lại tiệm tôi một khi trước coi
chng cuộc của tôi xem, sau có cần dùng
sơn chỉ đủ tiền mua giúp làm người,
tôi tôi rất sẵn lòng hạ cố.

Còn chử quý khách có xe muốn gửi
để bồi thăm món của chng giá cả tôi
bà lòng làm đẹp.

**Nhà máy xay lúa nhà
máy xay lúa nhà
máy xay lúa**

Nếu chử vị muốn mua một cái nhà
xay lúa theo kim thời và loại tốt nhất
số 5-10-15-20-30-50 hay là loại
xay hơn 100 tấn gạo trắng mỗi ngày 24 giờ.
Nếu chử vị muốn bán tinh giá riêng đồng
mà lập loan thành một cái nhà máy xay
lúa, ớt nhỏ, nên đúc, ráp máy, công nghệ
đem khi vào vận, nói tác một điều nghĩa
chay được.

Nếu chử vị muốn cách để trả tiền và
bánh cho góp các việc của chử vị sai khi
thi nên đến tại hãng.

Bonnefoy & Cie
314 Maritime et Commerciale du Pacifique
314 Anonyme au Capital de 12.000.000 francs
SUCCESSIONS

Đường d'Ormay mà suy tính và hãng này
sẽ chỉ các điều cần ích cho, hoặc đưa coi
kiểu thứ (bản đồ) cũng giá tiền.

Có nhiều giấy tờ làm bằng có rằng đi
có chử cho nhiều chỗ thành tựu rồi.
Sau này hãng chúng ta cho chử qui vị
sẽ nói máy của chúng ta hay rằng: Chử
qui vị ở ta suốt không tiếng bả giao thiệp
bước bán lúa gạo cũng ngoài quac thì
hàng chúng ta sẽ hết lòng mà giúp chử;
nghe là chử giá cả đùm cho.

Hãng chúng tôi cho chử qui vị hay rằng:
Tại hãng có sang Tàu-khoi (ehaloupe) và
vapeur mới và cũ, như chử qui vị muốn
mua và cách trả tiền thì xin đến tại hãng
mà suy tính.

ĐẠI DƯ'OC PHÒNG

ở đường CAILINAI SAIGON, số 195 tới 201

Ông André Lê-văn-Minh, Tổng-lý.
Bào-tử nhưt hạng ở Yvieux thành Paris,
Học-sanh tốt nghiệp trường-y được bảo-tử,
Cựu học-sanh các đường-trường thàn Paris,
Cựu bảo-tử công các nhà trường đah Saig,
Đặng phần thưởng nhưt hạng kỳ thi hóa học 1911:

Mề-dại-bạc

Mề-dại-đồng

Chả tí tế-cần bà thánh thành Paris.

Mề-dại-đồng

Chả hộp Phụ-nhơn Pháp-quốc (thành Paris).

Toa thuốc

Chử y theo toa của thầy thuốc cho.

Phần việc riêng

Đề cho tay chử thuốc Langsa quân sự.

Thuốc thiệt nghiệm

Chánh hiệu Langsa

Chất hóa-học

thiệt rông và nhưt hảo hạng

Phân Giải

Sanh vật học

Tê-trùng học và Hóa Học

Ó hắc chất

nước uống

Hoàn-Tê

ĐẦU HOA

Dầu Essence de Manthe nhưt «Milcham» nhưt hảo hạng

Thuốc thiệt nghiệm và các vị của ông Lê-văn-Minh

Hỏi giá

Thuốc bổ Quinium

Huần nhỏ màu taw ra nước

Trích đủ ba thứ quinquina

để lọc và trị bình rét

Thuốc tiêu

Thuốc valerianate d'amoniaque.

Đã nghiệm nhận chứng trị bình đau gan cốt

ĐIỀU DƯỢC PHÒNG

tiệm Langsa

Bán rông nhưt thuốc Langsa

Nhà lãnh mua tại Paris - Lyon - Marseille - Nice

Tại tiệm **BÀI-NHÌ** rượu Annam
ở gần nhà-hàng Yeng-Yeng
đường dấy Bà-bà nhà số 58, Rue Lefebvre
Có bán thuốc **GÒ-VẤP** cật Lã, số 51,
đình huệ-hồng một đồng lợi hay bả các;
cũng có bán **XA-ĐÔNG** thương hàng
và **DẦU-THƠM** nhiều mùi hương.
Kính cáo Đồng-bào
chiếu cố.

**Mỗi tháng: Quán Rượu Bài-bà nào lại mua trên
đường một trăm litres Rượu, thì bán thêm sẽ vai lòng
vung cho một bình thuốc GÒ-VẤP ngon nhưt hàng**

Thuốc GÒ-VẤP
mua tại góc-bán tại tiệm hiệu
Nam-Thành-Phụng
Số 58 Rue Lefebvre, Saigon

Bồn hiệu kính mời chử vị Thương-gia: mua
Trứ bán Thứ-Đã biết mua đâu cũng tiền; Song
vì Đoàn-thẻ giúp chức tình đây.

Tiệm VẠN-HUỆ-VIÊN

Aux Fleurs Réunies
ở đường Pellerin môn bài số 75

Bán hàng lụa đủ thứ, đồ để dâng
điềm trang ăn mặc và tạp hóa.

Tiệm may tuyên thợ Bắc Nam khéo
thường hạng. Xin Đồng hàng quang
cố.

Chủ nhơn: **TRẦN-THIỆN-QUÍ**
cần khải.

Khi nào có việc chi hi hạ
muốn đãi đàng quan-khách
mà chẳng dùng rượu Sâm-
banh (Champagne) hiệu:
**Tisane Marquis de
Bergey**
Thứ vừa
Thi làm sao mà cho phi tinh
vui về đặng
Rượu này có một mệnh háng
Denis freres trứ mà thối.

PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 HỜI TRƯ ỨC CỦA ÔNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ông L. SOLIRÈNE, nhữn hạng bào-chê sư, kê nghiệp

Ở Saigon, ngang nhà hát tây. Bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng, và giá lại rẻ. Lục châu chur quân-tú có cần dùng thuốc tây xin hãy gởi thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng. Cướn ĐƯỢC-TÀNH LỢC-BIÊN đã xuất bản rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ông Solirène, ngài sẽ gởi cho không



CANOT HƠI

Hãy lập tức viết thơ thương nghị với

Đề chớ chuyên mau lẹ, Ông Charles BARDON

đề tuấn du diên địa

NGƯỜI ĐỒNG TÀU

Ở đường Paul Blanchy số 127 SAIGON (Nam Kỳ)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÈU LÀ AUTO-GLISSEUR SỐ 620



Chắc chắn
đóng kỹ càng
giáng đẹp

giá 1.500 \$
sắp lên

Khoai huột
lẹ làng sạch sẽ
Giá rẻ

Thợ khảm đen có hiệu

Thật khéo mà lại rẻ hơn các chỗ.

Kính cùng quý ông dùng khăn đen rờ:

Tôi thiết rành nghề thợ khảm trên 18 năm rồi, nếu làm đủ kiểu các thứ khăn nhiều lớp; ít lớp, lớp dày, lớp mỏng, kiểu nào theo kiểu này rất khéo. Như là thứ lớp mỏng từ 7 tới 8-10 lớp, thứ lớp dày từ 4 tới 6 lớp mà tươi Song có thứ khăn bịch theo kiểu cúp tóc, quý ông muốn kết dính lại một lần bịch lên để xuống như dùng nón vậy rất tiện, thì phải do (contour de tête) mây tác phân và mây lớp dày mỏng xin chỉ rõ trong thơ và chỗ mây ông ở dạng tôi làm rồi gởi lại tiền số phí tôi chịu mà phải trên 2 khăn.

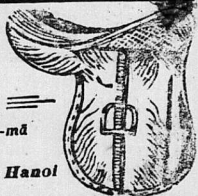
Khăn đặt có hai giá tùy theo hàng nặng nhẹ:
Hạng nhưt, bông và nhiều Bombay 1 khăn..... 3\$00
Hạng nhưt, bông và nhiều Bombay 1 khăn..... 2.50
Hạng da, nhiều và Bông mỗi khăn..... 1.80
Mà buộc mỗi lần mưa phải trên 6 khăn.
Còn nhà buôn bán muốn mua số có đủ kiểu xin gởi thơ tôi sẽ định giá cho dễ bán.
Cúi xin quý ông hãy mua khăn của tôi làm thật khéo và kỹ càng, chắc lắm, lâu hư mà lại giá rẻ.
Gởi contre remboursement là gởi mandat trước tiên và mau đến chỗ.

Kính cáo
NGUYỄN-VĂN-BUP
Thợ khảm đen
à Suối-điền, Bình nhâm (Lái)

PHAN-HAM

Thợ làm yên ngựa Song-mã và Độc-mã
Khoa-chang, Khoa-do
Hanoi - 5, Rue Jules Ferry, 5 - Hanoi

Chúng tôi kính trình chư Quý-khách biết rằng: Bồn-Hiện làm các thứ Yên-ngựa, đồ Song-mã, Độc-mã, Rương, Va-li và các thứ đồ dùng đi đường làm bằng da bôn Tây, da Hồng-kông thật tốt. - Làm rất kỹ lưỡng giá bán phải-chăng. Các Quý-khách có lòng chiều cố muốn dùng thứ gì, hay kiểu (mẫu) nào xin ghi thơ cho Bồn-Hiện, Bồn-Hiện xin tận kỳ tâm-lực làm được như ý của Quý-khách sở dụng. Nếu mua buôn nhiều thì Bồn-Hiện sẽ tính giá riêng.



Café Thanh-Phong

CỬA

NGUYỄN-THÀNH-TUÔI

(Employé à la Pharmacie L. Solirène)

góc đường Bd Charner và d'Ormay n° 108

Có bán café, đồ ăn điểm tâm sớm mai, rượu tây bán lẻ và nguyên ve, đồ thứ thuốc tây, dầu thơm, savon thơm thượng hạng, của nhà thuốc ông L. Solirène Saigon.

Epicerie-Métropolitaine

德 Tran-Dang 同

68, Rue d'Espagne, 68

en face des Halles Centrales - Saigon

Kính lời cùng quý-khách đừng rờ; tại tiệm tôi có bán đủ các thứ như: dầu (thơm), bánh ngọt (Biscuits) và bán đủ các thứ rượu bên Tây đồ hộp (Conserves) savon thơm cùng các vật đồ tạp búa, ván ván. Mỗi kỳ tôi đều có các vật bên Tây lại và chúng tôi bán giá rẻ hơn các nơi. Xin quý-khách có mua vật chi xin đến tiệm tôi, tôi tiếp rước cách tử tế và định giá nhẹ cho quý-khách, xin hãy đến nơi tiệm tôi một lần thì sẽ rờ.

Nay kính,
TRẦN-DANG,
Chủ-khái.

Thanh-phong

Tiệm may và bán đồ tạp hóa

CỦA NGUYỄN-THÀNH-TUÔI

(đường Thủ-đức) 62-Amiral Dupré 62 SAIGON

May quần áo tây và Annam theo kiểu kim thời; bán hàng, the, lụa Bắc, lãnh, nhiều, xuyên, lúc soạn. Nón đủ kiểu, Bông tây, thuốc tây savon thơm, dầu thơm thượng hạng của tiệm thuốc ông L. Solirène Saigon.

Hãy uống thử thứ rượu AMER HONORÉ Là một thứ giải khát ngon thượng hạng Của một nhà hàng Denis frères có tên là thời

GRAND MAGASIN de Soieries
TONKINOISES
Gros et détail

MAISON TONKINOISES
ĐÔNG-THINH 同
Hanoi, 4, Rue de la Soie 4, - Hanoi

PRIX TRÈS AVANTAGEUX
Pour l'achat en gros.

Bồn hiện bán sỹ và bán lẻ đủ các hàng Lã-kỳ như Xuyên bông tiền, Nhiều minh gò, Lương, The, Lược lông, Địa minh bằng, các thứ Lụa, Lãnh rờng, Lãnh bẹp, Sa tron, Sa hoa, y... Hàng này hàng màu hội gò, màu mảng đều có bán hết thấy. Hàng lót quần áo, quần áo lãnh giá ai rờ. Bồn hiện rửa tây văn chuyên về nghề bán các hàng The, Lụa Bắc-kỳ (Soieries Tonkinoises), mua ngay tại chỗ làm ra, nên có thể tính giá thiết hạ để mấy nhà mua sỹ (en gros) đừng kiếm lời nhiều.

Lại nhận mua giùm (commission) các đồ Lã-kỳ chế tạo ra như đồ đồng, đồ cẩu, đồ thêu đồ sơn theo kiểu Nhựt-bôn, nũ tây và các thứ đồ da như yên ngựa, dây tây, dây tá, bớp (porte-feuilles) vãn vãn.

Hàng gởi theo lối lãnh hóa giao ngân (contre-remboursement) song gởi cho một chút tiền trước (une petite provision) thì tiện hơn.

Chư quý khách ở xa muốn lấy kiểu hàng (échantillons) hỏi giá hay là mua món gì xin cứ viết thơ lại, bồn hiện sẽ hết sức làm cho đỡ g vừa ý

Chủ nhân: Madame NGUYỄN-TH. SÁU

Rượu chắt hào hạng của AUGUSTE MATTEI làm tại bên xứ Corse, đã ngon vô song mà lại ngọt vô cùng.

AI mua thì phải hỏi cho đúng tên AUGUSTE MATTEI.

Rượu này nội Đông-dương chỉ có một mình hãng Denis Frères trở mà thôi.

Pharmacie Shanghai

Trông rắng theo cách Langsa

Nay đời Văn-minh; phẩm con người thì có ngũ-quan là thể diện được mắt, thừ nhứt rắng trong miệng mình là cần dùng hơn hết, nếu hư hay là rụng hết một hai cái thì khó coi, nên phải trồng lại thì coi ngộ hơn, hồi đời xưa có bà Nữ-Hoa điêng đá và trời, còn ngũ-quan của con người có người không toàn vẹn, như rắng cũng vậy có cái cao, thấp, tra, vò, mè, nên phải cura mới cho bằng thẳng, thì ăn uống tự nhiên biết ngon, như sống rạch có lỗ phải bồi bổ lại cho nguyên.

Tôi đã đi ngoại quốc học với kỹ sư danh tiếng bên Âu-châu về sự trồng rắng khéo léo lắm, thiết là không ai bì kịp, chớ phải tới đám khẹn tài với chủ quí vị, như cáo xu và rắng của tôi tốt lắm, chẳng hề hư hề tự nhiên.

Con lấy vàng làm rắng hay là bột rắng coi sáng đẹp ngộ quá, đời này có nhiều người dưng.

Chừ qui vị như ai muốn trồng, và cura, thì xin đến tiệm tôi nghị định tôi sẽ tính giá rẽ cho và làm cho thiệt khéo chẳng ai.

Trần Văn Ông,
Pharmacie Shanghai,
Rue des Marinis N° 188 Cholon.

Cách làm mau té tiền

Viết thơ cho hàng Annam, Hào-vinh Công-ty, 146 bis Rue Lefebvre biếu gửi contre-remboursement (cách tiền trao của lãnh nơi nhà dầy thép một hộp một trăm ve dầu Essence de menthe, hiệu Lô-tiên, tốt nhất trong cõi Đông-dương, giá là mười lăm đồng (15\$00) mà thôi. Về bán lại cho trong vòng quen lớn một ve hai cái (0\$20) — mỗi ve lời 5 su, một trăm ve lời 5 đồng bạc, mười năm trăm đồng bạc!

Viết thơ đi, đừng bỏ qua dịp làm té tiền, uống lăm. Ban đầu lời ít sau lời nhiều, bán buôn quen thói, làm giàu chẳng bao lâu!

Cho không! Hãy coi cho kỹ. — Kể từ ngày nay một trăm người nào gọi thơ đến mà mua dầu trước, hãng Annam Hào-vinh Công-ty sẽ vui lòng gửi cho không một kilo xà-bông mạ-xây thiết, hiệu ngựa một sùng. (La Licorne), tốt nhất trong cõi Đông-dương hay là một ve dầu thơm Essence pour Lotion: Eau de Cologne, Quinine, foin coupé để làm đá một lít các thứ dầu thơm ấy, tùy thích ai muốn thì nào cũng được!

Hãy viết thơ mau đi, đừng bỏ mất cơ hội làm té tiền uống lăm.

Hãng Annam, Hào-vinh & C°, 146 bis Rue Lefebvre Saigon, Kinh đồn.

TRẠI THỢ-MỘC CHẠM VÀ CẶN Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA
Tại chợ Lái-thiền, đường Abattoir

Trại thợ đóng toàn cặn-lai, trái, gỗ đống các món theo kiểu kim thời.

(mặt chm-thạch, thanh của hay không mặt gỗ liêu bốn kiểu.)

(mặt chm-thạch, thanh của hay không mặt gỗ liêu, bốn tru, một tru.)

Bàn lều 12 tru, bàn rượu, bàn Salon, bàn lật.

Tủ áo, tủ rượu, tủ thờ của hay chạm vàng bạc, hai, một, vắn, vắn.

Qui ông muốn đặt xin gọi kiến hay là đến tại nhà tôi-lựa mua đồ có sẵn.

Phnom-Penh Bazar TRƯƠNG-XUAN

Gia bán si

Nóc áo bằng tơ màu ka-ti n° 1214 - 12 séc. 0\$40

Đinh hộp lá (poupée) mặt áo n° 19 con. 1\$20

Đinh viết thơ có gạch bằng - n° 22-103 mỗi tập 100 tờ để 12 tập. 5\$00

Bàn trắng đá lát có ba đài (Saam) - 12 cái. 1\$70

Đinh viết thơ - idyle - mỗi tập 20 tờ, 30 bao đôi có màu 12 hộp. 8\$55

Cartes postales Nhật-bản (bằng giấy, hình vẽ tay, có chữ hoa-1 bộ - 5 Sơ thế) 50 hình người - một trăm. 6\$00

Cartes postales giấy Âu-châu - một trăm. 1\$00

Cartes postales hình vẽ Cao-Án, Bì-thiền, Bả-thích - một trăm. 1\$00

Gửi contre remboursement.

Lý-nữ-Dư.

25-26 Quai Piquet Phnom-Penh

BANQUE INDUSTRIELLE DE CHINE
TRUNG PHÁP THƯƠNG-NHIỆP
NGÂN HÀNG
ĐẠI PHÁP NẮC DANH CÔNG-TY
TỰ BỒN 45 TRUỒU QUAN

Hội trường gần Ủy ban André Barthélemy - Cầu Ông Thìn (ở góc A. Perrault)

Chi nhánh tại Hà Nội, 574 đường Louise - Cầu Ông Thìn (ở góc A. Perrault)

Chi nhánh tại Peking (Đông-bình) tại Trung-quốc

Hàng chính (Paris)
Hàng chính (Paris)

PARIS LYON MARSILLE BOURNAILL (đang đóng tại) LANGRES AVERS NEW YORK PEKIN TIENTSIN SHANGHAI HONGKONG SINGAPORE

HỮN ANH SANG

8, quai de Belgique n° 2, rue d'Annam

Tính toán của thơ sẽ sách nhà làm

Tính tiền (cổ thiên) bằng phiếu cho vay bằng bạc đồng (piastres) lời hai lý 2%

Tính tiền (cổ thiên) bằng tiền vàng (francs) có thể thời lại bằng phiếu vay, hoặc các từ bằng các thứ tiền tại Pháp-quốc lời hai lý (2/100)

Tính tiền gửi vào Calcutta d'Espagne (Hàng Tiết kiệm) hoặc bằng tiền quadrimestre hoặc bằng bạc đồng (piastres). Về cách thức xin các hội thân

Gửi tiền về định lệ, hoặc tính bằng tiền quan (francs), hoặc tính bằng bạc đồng (piastres). Về giá bạc và cách thức, xin đến thường nghị.

Trả nợ thì có thể dần (acomptes) và lãnh đi nơi các giấy tờ về việc thường-mất. Sang giấy của nợ (traites), phiếu nợ (chè-quốc), hoặc sang giấy nợ tại các xứ khác-thành.

Cho vay và thì lãnh các việc cho nhà buôn-nợ (Bourse) và chung các nơi.

Cho mượn tiền trước mà phải thế, như hàng hóa cũng là vậy

Tổng-lý
L. LASSIGNON

Vinhlong Thương-nghệ Công-ty

1) Xe hơi và tàu đưa bộ hành, giặc ghế chở lửa.

2) Sửa các thứ xe, bán đồ phụ tùng, bán đồ sắt và rèn đồ sắt (hàng rào vắn vắn).

3) Tiệm trừ hàng hóa ngoại-quốc và đồ thổ sản.

Xin các ông lái buôn đường an-nam, dầu, tiêu, mè, tỏi, trà Huế, trà Annam, thuốc lá bài, thuốc Gô-váp, thuốc sát, bao đêm hay là đồ thổ sản khác xin đến Tiệm của Hội thi chợ Vinh-long mà thương-nghệ Hội sẽ mua bán, và xin các ông chủ lò đường, sẽ trồng thuốc hay là những vật kể trên đây gọi thơ bán tính cũng được.

Vinh-long, le 15 Mars 1920.
Le Directeur-gérant,
NGUYỄN-PHÚ-TOÀN.

Cách tranh thường

Muốn buôn bán, cho đất mới hàng, thì phải đốt đèn cho thiệt sáng.

Người buôn bán Âu-châu cũng đang dùng cách đó; người China họ cũng dùng cách ấy.

Vậy thì đừng-bang nên đến tiệm Lục tỉnh khách-lưu số 82 đường d'Espagne chợ Saigon, mà mua hoặc đèn khí, hoặc đèn lửa hiệu Best, mà đốt cho sáng; thì cuộc buôn bán mới thật vượng.

Tiệm đó có đủ các thứ đèn dầu để; và bán rẽ hơn các nơi.

CORDONNERIE-CHAPELLERIE TONKINOIS
M. GRAVURE SUR MÉTAUX ET MAILLERIE

NGUYỄN-CHI-HÒA
SAIGON - 83, Rue Cathala, 83 - SAIGON



Tiệm tôi có 30 thợ giỏi làm ra nhiều kiểu nón nẹp, lợp KIAM, ĐÓ-TRẮNG VÀ VÀNG (KAKI) GIẤY đóng thiết chắc, bằng DA-TÂY hẳn, có đủ thứ màu DA.

Tôi cũng có thợ khắc CON-DẤU ĐỒNG VÀ CHẠM MÔ-BIA ĐÁ CẨM-THẠCH đủ kiểu. Đi có nhiệm vụ ở LỤC-CHÂU mua si NÓN VÀ GIẤY của tôi, đều được vừa ý hết và hơn ngoại NÓN VÀ GIẤY thiết tốt mà giá lại rẽ, và làm thiết mau. Xin qui vị chiếu cố cho việc buôn bán của đồng bang ta được thành lợi trong lúc này.

Có sách mẫu (Catalog) gửi đi tặng qui khách.

BÁN SỈ CÓ GIẢ ĐIẾNG
NGUYỄN-CHI-HÒA kính mời.
83 Rue Cathala, - Saigon.

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thôi giấy này là thứ giấy vắn thuốc điếu.

Tôi nhớ của một mình hãng Denis Frères đại lý khắp cả Đông-dương.

Muôn bán

Cautehouse cây, rừng đá hai năm; Hết rừng đầu là hết lực gông tốt. - Vừa trồng.

Muốn mua xin đi nơi hãng HUYNH-HỒU-NHO, Hương-Nhà ở tại chợ Thủ-Đức.

HOÀI DƯƠNG BÌNH

Muốn trừ cái bệnh hoai dương thì phải lượm thuốc bổ huyết bổ của mà uống mới đing.

Trong cái bệnh hoai dương này có nhiều cơ, một là máu-của cơ bệnh, hai là cốt-chủy suy kiệt.

Thường thì cái việc giao của thì nó bằng hơi não-cần, nếu não-cần hư lại thì tinh tu dục loại-đưa. Bởi vậy ai có bệnh ấy nên uống thuốc Piloles Pink là một vị thuốc bổ não, cái cơ này nó bổ huyết bổ của hay làm cho nghĩ lặng lạc phả hưng vượng, thần trí sáng lạn, chẳng những sáng sáng trong việc làm ăn, mà lại năng đủ hi du thực nữa.

Tuy Piloles Pink thành được nhiều lợi như vậy mà cũng, chớ kỳ trung kiến hậu, uống nó vào vô hại.

Tại xứ Thủ-đức-kỳ và xứ Ai-cập là chớ đơn ông hay có năm thì bấy thập, thì bán thuốc Piloles Pink bán rất rẻ, chớ, thần họ ra dùng vị nó chữa cái bệnh hoai dương hay rất là.

PILOLES PINK
(Bổ huyết tinh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có thể tìm thuốc của ông de MARI et LAURENT Pharmacie Normale, de Saigon.

PHÁP-VIỆT KHÁCH-LẦU
(HOTEL DE FRANCE)

N° 153 Rue Cathala Saigon
HUYNH-HỒU-KY CHỦ TIỆM

Kính chào qui khách và tôi là quản lý Pháp-việt khách-lầu vì mới sửa soạn xong phòng mà sạch sẽ, xinh đẹp thích trong tình chiếu cố.

NAM-VIỆT KHÁCH-LẦU
HOTEL D'ANNAM

N° 80 B° Chaligner et Caravelle Saigon
HUYNH-HỒU-KY CHỦ TIỆM

Kính chào qui khách và tôi là quản lý Nam-việt khách-lầu đây một tiệm nghỉ-hiện là Hotel d'Annam (Nam-việt Khách-lầu), cũng có đẹp phòng ở dưới đất, rất tiện cho qui khách.

Có thứ rượu mạnh Langsa hiệu c BAC-CHUS, mới chớ lượ Nam-việt lữ thứ nhất, ngon không có thứ rượu nào bằng

Chỉ một mình hãng Denis Frères trở mà thôi.

